TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-DS	*Quan Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phương Đ (OCB)

Địa chỉ: Số 41 và số 45 đường Lê D, phường B, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Minh Đ – Chức vụ: GĐ TTBL Thanh Hóa (Văn bản ủy quyền số: 66/2021/UQ-CT.HĐQT ngày 30/6/2021).

- *Người được ủy quyền lại:* Ông Nguyễn Trung Ch, sinh năm 1989 - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ OCB (Văn bản ủy quyền số: 23/2023/UQ-OCB-THN ngày 23/3/2023).

* Bị đơn: Anh Mai Văn Ph, sinh năm 1981 và chị Phạm Thị B, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Khu 3, thị trấn S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Tính đến ngày 23/3/2023, anh Mai Văn Ph và chị Phạm Thị B còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ (OCB) tổng số tiền là 1.796.381.560đ (Một tỷ bảy trăm chín mươi sáu triệu ba trăm tám mươi mốt nghìn

năm trăm sáu mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc trong hạn là 1.740.783.330đ; Nợ gốc quá hạn: 9.883.334đ; Nợ lãi trong hạn 45.207.078đ; Nợ lãi quá hạn 507.818đ.

2.2. Về phương thức thanh toán: Anh Mai Văn Ph và chị Phạm Thị B thống nhất giao toàn bộ tài sản mà anh Ph và chị B đã thế chấp với Ngân hàng TMCP Phương Đ để Ngân hàng yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại để thu hồi toàn bộ số tiền nợ mà anh Ph và chị B còn nợ của Ngân hàng và tiền lãi phát sinh tiếp theo, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, tính từ ngày 24/3/2023 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ; Tài sản anh Ph, chị B đã thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, tại thửa đất số 270, tờ bản đồ số 34, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 680577, số vào sổ cấp GCN: H 001078 do UBND huyện Quan Sơn cấp ngày 03/4/2019; địa chỉ: Khu 3, thị trấn Quan S (Nay là thị trấn S), huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa cho hộ ông Mai Văn Ph; Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 118A/2021/BĐ-CN ngày 24/3/2021 tại Văn phòng công chứng Mai Trọng Cường (Địa chỉ: SN 424 MBQH 1413 đường Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa), số công chứng: 897, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD;

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, tại thửa đất số 271, tờ bản đồ số 34, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 086019, số vào sổ cấp GCN: H 001049 do UBND huyện Quan Sơn cấp ngày 25/12/2018; địa chỉ: Khu 3, thị trấn Quan S (Nay là thị trấn S), huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa cho ông Mai Văn Ph; Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 118B/2021/BĐ-CN ngày 24/3/2021 tại Văn phòng công chứng Mai Trọng Cường (Địa chỉ: SN 424 MBQH 1413 đường Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa), số công chứng: 898, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD.

2.3. Về án phí: Anh Mai Văn Ph và chị Phạm Thị B phải chịu 32.946.000đ (Ba mươi hai triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Trả lại Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền 32.946.000đ (Ba mươi hai triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện Quan Sơn theo biên lai thu số: AA/2022/0006310 ngày 18 tháng 5 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi

hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuân